TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày: 15 - 6 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Hoàng Liễu

2/ Ông Lại Hữu Tâm

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Mai Trường An – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2023/TLST/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Khánh Đ; giới tính: Nam; sinh ngày 10/6/2003, tại tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: Tổ 78 ấp B, xã X, huyện Y, tỉnh Kiên Giang: Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Lê Văn Đ; họ tên mẹ: Nguyễn Thị T; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/12/2022, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo Bản án số 223/2022/HSST (Bản án đã có hiệu lực, bị cáo đang chấp hành án tại trại tạm giam Phước Hòa).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/8/2022 (có mặt).

Bị hại: Ông Dương Văn T, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 14/21/2 P, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Khánh Đ và ông Dương Văn T có mối quan hệ là bạn bè. Khoảng tháng 8/2022, do thất nghiệp nên Đ nhắn tin nhờ ông T xin việc làm cho Đ. Ông T đồng ý và hẹn gặp tại nơi làm việc của T tại địa chỉ số 1A Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 15 giờ ngày 06/8/2022, Đ bắt xe Grab từ tỉnh Bình Dương đến điểm hẹn nêu trên. Tại đây, ông T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 67D1-968.35 chở Đ về nhà trọ của mình tại phòng số 2, nhà trọ số 14/21/2 Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Ông T đưa chìa khóa phòng cho Đ để Đ vào nghỉ ngơi, còn ông T quay lại nơi làm việc. Sau khi vào phòng trọ, Đ đi lên gác nằm ngủ thì phát hiện hai con heo đất trong đó: 01 con màu xanh lá, hình dáng trái dưa hấu, khe để tiền ở phía trên đầu; 01 con màu xanh dương, hình dáng là con mèo máy Đôremon, khe để tiền ở phía trên đầu, bị vỡ phần đầu. Cả hai con heo đất được đặt kế bên nhau và dưới bàn gỗ có 04 chân bằng kim loại, dạng gập. Nhìn qua mảnh vỡ trên đầu con heo đất Đôremon, Đ thấy bên trong có tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong hai con heo đất trên. Đ lấy con dao (dạng dao Thái Lan) trong phòng trọ khoét lỗ phía dưới khoảng 5cm con heo đất hình dáng trái dưa hấu. Xong, Đ lấy mảnh vỡ phần đầu của con heo đất hình dáng Đôrêmon ra rồi lấy hết số tiền bên trong hai con heo đất trên, gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng và 200.000 đồng, Đ ước chừng khoảng trên 4.000.000 đồng.

Sau đó, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của ông T nên giả vờ nhắn tin qua ứng dụng Zalo với nội dung cậu của Đ có gửi tôm lên cho Đ và hỏi ông T có ăn không để Đ qua lấy đồng thời mượn xe mô tô của ông T đến khu vực cầu Nguyễn Tri Phương để lấy tôm. Nghe vậy, ông T tin tưởng đồng ý. Khoảng hơn 19 giờ, cùng ngày, Đ đến gặp ông T tại nơi làm việc đưa xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số 67D1 - 968.35 cho Đ mượn. Sau khi nhận xe, Đ không đi lấy tôm như đã nói với ông T mà điều khiển xe chạy về nhà tại tỉnh Kiên Giang.

Sau khi ông T bị Đ lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô biển số 67D1-968.35, đã trình báo Cơ quan Công an quận Tân Phú. Tại Cơ quan điều tra, Đ thừa nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại quận Tân Phú và hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Bình Chánh. Đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã được Tòa án nhân dân quận Tân Phú đưa ra xét xử và tuyên phạt T 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo Bản án số 223/2023/HSST. Đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã chuyển vụ việc trộm cắp tài sản đến Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 26/8/2022, Công an xã Bình Hưng tiếp nhận tố giác về tội phạm của ông Dương Văn T về hành vi "Trộm cắp tài sản" đối với Lê Khánh Đ. Công an xã Bình Hưng lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Khánh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ông T khai tổng số tiền trong hai con heo đất khoảng 10 triệu đồng, nhưng Đ khai nhận chỉ trộm khoảng 04 triệu đồng.

Vật chứng vụ án: Số tiền 4.000.000 đồng Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì bị cáo Lê Khánh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT - VKSBC ngày 18 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Khánh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Lê Khánh Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lê Khánh Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt 01 năm tù của Bản án số 223/2023/HSST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và bồi thường dân sự cho bị hại.

Bị hại ông Dương Văn T vắng mặt, tuy nhiên có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo chiếm đoạt của ông và xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Khánh Đ tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 66 - 73); phù hợp với lời khai của bị hại ông Dương Văn T (BL: 56 – 63); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai; bản ảnh hiện trường, thực nghiệm điều tra, biên bản đối chất …cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06/8/2022, bị cáo Lê Khánh Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 4.000.000 đồng của ông Dương Văn T tại Phòng trọ số 2 nhà trọ số 14/21/2 Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, qua truy xét thì bắt giữ được bị cáo.

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Khánh Đ đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đối với hành vi bị cáo chiếm đoạt xe mô tô của ông T xảy ra trên địa bàn quận Tân Phú. Ngày 29/12/2022, Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo Bản án số 223/2022/HSST, bản án này đã có hiệu lực pháp luật và bị cáo đang chấp hành án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt của bản án này.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để giảm cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng gì trong vụ án nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về dân sự: Bị hại Dương Văn T khai bị mất số tiền khoảng 10.000.000 đồng bỏ trong hai con heo đất nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên. Tuy

nhiên, bị hại không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh bị cáo chiếm đoạt số tiền này, mặc khác bị cáo chỉ thừa nhận chiếm đoạt số tiền của bị hại là 4.000.000 đồng của bị hại; đồng thời Cáo trạng chỉ truy tố bị cáo chiếm đoạt số tiền 4.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Xét sự nguyện của bị cáo là không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Khánh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Khánh Đ 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 01 năm tù của Bản án số 223/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022.

Về dân sự: Buộc bị cáo Lê Khánh Đ phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Dương Văn T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), thực hiện ngay khi bản án, quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện việc thi hành án thì còn phải trả thêm tiền lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án

được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoàng Sơn